TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ** TỈNH THỪA THIÊN HUẾ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2022/HS-ST
Ngày: 22/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Mộng Trinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Hướng và ông Trần Văn Lương.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Anh Hoàng, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà tham gia phiên tòa: Ông Phan Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Phan Lê Mỹ L, sinh ngày 13/10/1999 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: 197 Tăng Bạt Hổ, phường Tây Lộc, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con của ông Phan C và bà Lê Thị Kim Ch; chưa có chồng; có 01 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Bị hại: Anh Lê Đình C, sinh năm 1997; nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường Hương Chữ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

- *Người làm chứng:* Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1970; cư trú tại: Tổ dân phố L, phường Hương Chữ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 17 tháng 05 năm 2021, Phan Lê Mỹ L đến nhà anh Lê Đình C chơi. L vào phòng riêng của anh C, ngồi nói chuyện với nhau được một lúc anh C đi xuống nhà dưới để tắm. L ngồi trong phòng một mình và phát hiện

01 chìa khóa tủ bỏ trên mặt tủ nhựa nên đi đến lấy chìa khóa mở ngăn tủ (ngăn trên cùng) ra xem và thấy 01 lắc vàng bên trong hộc tủ. L đã dùng tay lấy lắc vàng bỏ vào túi quần của mình rồi khóa tủ và bỏ lại chìa khóa tại vị trí ban đầu. Sau khi anh C tắm xong, L ngồi nói chuyện với anh C đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì điều khiển xe mô tô mang theo 01 lắc vàng đã trộm được ra về. Khoảng 05 ngày sau, L mang lắc vàng đã trộm được vào tiệm vàng Duy Mong ở 207 đường Bà Triệu, thành phố Huế bán với số tiền 99.000.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết số tiền trên. Qúa trình điều tra, truy xét Phan Lê Mỹ L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá số 25 ngày 03/6/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Hương Trà kết luận: 02 lượng vàng 9999 có trị giá 99.000.000 đồng (định giá qua hồ sơ).

- Vật chứng còn tạm giữ: 01 bản ảnh ghi lại hình ảnh lắc vàng; 01 giấy mua bán vàng ngày 22/2/2020 (do Lê Đình C cung cấp); 01 gấy cam kết trả lại tài sản của Phan Lê Mỹ L.

+ Đối với 01 lắc vàng mà Phan Lê Mỹ L đến bán tại tiệm vàng Duy Mong, sau khi mua tiệm vàng đã tiến hành gia công nên không thu giữ được.

*** Về dân sự:** Phan Lê Mỹ L đã thỏa thuận bồi thường cho người bị hại Lê Đình C số tiền 99.000.000 đồng. Quá trình điều tra, L đã trả cho anh C số tiền 69.000.000 đồng. Anh Lê Đình C yêu cầu L tiếp tục trả số tiền 30.000.000 đồng và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 35/CT-VKSHTr ngày 28/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà đã truy tố bị cáo Phan Lê Mỹ L về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; các điểm b, n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự để tuyên bố bị cáo Phan Lê Mỹ L phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" và đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng. Về dân sự: quá trình chuẩn bị xét xử bị cáo đã bồi thường xong, bị hại không có yêu cầu già thêm nên đề nghị không xem xét. Về xử lý vật chứng: Tiếp tục lưu hồ sơ 01 bản ảnh ghi lại hình ảnh lắc vàng; 01 gấy mua bán vàng ngày 22/2/2020; 01 giấy cam kết trả lại tài sản của Phan Lê Mỹ L.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố; thành khẩn xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, làm công dân tốt cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Hương Trà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 17 tháng 05 năm 2021, tại nhà anh Lê Đình C ở Tổ dân phố La Chữ Thượng, phường Hương Chữ, thị xã Hương, tỉnh Thừa Thiên Huế, Phan Lê Mỹ L có hành vi lén lút trộm của anh Lê Đình C 01 lắc vàng có trị giá 99.000.000 đồng (chín mươi chín triệu đồng).

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam, muốn có tiền tiêu xài mà không lao động nên đã cố ý tình thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng số 35/CT-VKSHT ngày 28/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào mà được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại; Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cãi; Người phạm tội là phụ nữ có thai; Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Tội phạm do bị cáo thực hiện đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thị xã Hương Trà nên cần xử lý nghiêm. Tuy nhiên, xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để để xem xét, xử bị cáo hình phạt tù dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, thể hiện tính nhân văn cũng như sự khoan hồng của pháp luật. Đồng thời, cần xem xét cho bị cáo nhất thời phạm tội không có sự chuẩn bị từ trước; có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; tại thời điểm chuẩn bị xét xử bị cáo là phụ nữ có thai và hiện tại đang nuôi con nhỏ dưới 01 tháng tuổi. Do đó, xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo như đề nghị của Viện Kiểm sát cũng đủ để trừng phạt, cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và cũng như tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 bản ảnh ghi lại hình ảnh lắc vàng; 01 gấy mua bán vàng ngày 22/2/2020; 01 gấy cam kết trả lại tài sản của Phan Lê Mỹ L cần tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án để đảm bảo việc xét xử.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho anh C toàn bộ số tiền 99.000.000 đồng, anh C đã nhận đủ không yêu cầu gì thêm, nên HĐXX không xét.

[8] Về án phí: Bị cáo Phan Lê Mỹ L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố bị cáo Phan Lê Mỹ L phạm tội "*Trộm cắp tài sản*"

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; các điểm b, n, s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phan Lê Mỹ L 01(Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phan Lê Mỹ L cho Ủy ban nhân dân phường Tây Lộc, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ 01 bản ảnh hình ảnh lắc vàng; 01 giấy mua bán vàng; 01 giấy cam kết trả lại tài sản của Phan Lê Mỹ L.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Phan Lê Mỹ L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh T.T.Huế;
- VKSND thị xã Hương Trà;
- CA thị xã Hương Trà;
- Chi cục THA thị xã Hương Trà;
- THA;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Mai Thị Mộng Trinh